Thảo CN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số 15 /2015/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 18 tháng 6 năm 2015*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003 ;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 56/TTr-SKHCN ngày 09/12/2014 và Văn bản số 85/SKHCN-PC ngày 19/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này về cơ chế quản lý, cơ chế đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nội vụ, Giám đốc Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Vĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 15 /2015/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2015 của UBND tỉnh Đồng Nai)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Quy định cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù này áp dụng đối với hoạt động của Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai và cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ trong Trung tâm.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai

1. Các cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ làm việc tại Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai được hưởng chính sách có tính đặc thù, hấp dẫn hơn làm việc bên ngoài Trung tâm để thu hút các cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ làm việc tại Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

2. Sở Khoa học và Công nghệ đảm bảo thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai thông qua nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hàng năm.

3. Tạo môi trường thuận lợi xây dựng Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học thành mô hình liên kết giữa khoa học và công nghệ với đào tạo, sản xuất, kinh doanh, mô hình dạy nghề công nghệ cao cho nông dân. Trung tâm Ứng dụng công nghệ sinh học là đơn vị đầu mối của tỉnh để nhanh chóng đưa ứng dụng khoa học công nghệ vào đời sống, sản xuất; tiếp cận và ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong khu vực và thế giới.

4. Tạo điều kiện, môi trường làm việc thuận lợi cho cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ nhằm phát huy tối đa năng lực và được hưởng lợi ích xứng đáng từ kết quả hoạt động khoa học và công nghệ.

5. Bảo đảm đúng đối tượng, tạo điều kiện cho cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ quan trọng để phát huy tài năng và được hưởng lợi ích xứng đáng với nhiệm vụ đảm nhận.

6. Trong trường hợp điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định khác với quy định của Quy định này thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

7. Trong trường hợp có những vấn đề không được quy định trong Quy định này thì áp dụng quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II
CƠ CHẾ QUẢN LÝ ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI TRUNG TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC ĐỒNG NAI

Điều 3. Quyền tự chủ về tổ chức bộ máy và nhân lực

1. Quyết định việc thành lập, sáp nhập, giải thể và quy định chức năng, nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các tổ chức khoa học và công nghệ trực thuộc.

2. Quyết định số lượng nhân lực của Trung tâm từ nguồn thu tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động.

3. Tuyển dụng, bổ nhiệm, trả lương, nâng lương và thực hiện các chế độ đãi ngộ khác đối với các cá nhân làm việc tại Trung tâm, kể cả đối với người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài, trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm vụ, nhu cầu phát triển của Trung tâm và theo quy định của pháp luật.

4. Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai thực hiện chi trả theo hợp đồng ký kết với chuyên gia là người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài căn cứ vào chất lượng, số lượng công việc và đảm bảo tính hài hòa, cân đối về khối lượng công việc với cán bộ, công chức, viên chức người Việt Nam làm việc tại Trung tâm phù hợp với mức sống, điều kiện làm việc ở môi trường Việt Nam.

5. Cử đi đào tạo, thực tập, làm việc, công tác, tham dự hội nghị hội thảo ở trong nước và nước ngoài đối với các cá nhân làm việc tại Trung tâm bằng kinh phí đã được khoán chi.

Điều 4. Chính sách đặc thù về thi đua, khen thưởng

1. Cán bộ, viên chức của Trung tâm khi đạt 2 tiêu chuẩn sau thì được xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng đối với tỉnh và do Hội đồng khoa học, sáng kiến cấp tỉnh xem xét, công nhận.

2. Cán bộ, viên chức của Trung tâm khi đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 của Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 thì được xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

3. Cán bộ, viên chức của Trung tâm khi đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 5 của Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2013 thì được xét công nhận lao động tiên tiến.

4. Cán bộ, viên chức của Trung tâm khi được công nhận lao động tiên tiến thì được xét tặng Giấy khen của Giám đốc Sở.

5. Cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thu hút nhân lực có trình độ cao làm việc tại Trung tâm được xét tặng Bằng khen của UBND tỉnh.

Chương III
CƠ CHẾ TÀI CHÍNH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI TRUNG TÂM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC ĐỒNG NAI

Điều 5. Chế độ quản lý tài chính

Các khoản thu, chi của Trung tâm được quản lý theo quy định của các chính sách chế độ tài chính hiện hành và cơ chế tại Quy định này.

Điều 6. Bảo đảm chi ngân sách nhà nước

1. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch do ub giao hàng năm về nguồn vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai bảo đảm:

a) Kinh phí hoạt động thường xuyên hàng năm theo phương thức khoán chi trong thời gian 5 năm kể từ khi Quy định có hiệu lực thi hành.

b) Trong giai đoạn 2015 - 2020, hàng năm dành ưu tiên cao nhất kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ cho Trung tâm để triển khai các đề tài, dự án khoa học và công nghệ, vốn đối ứng dự án, vốn đầu tư xây dựng công trình trực tiếp phục vụ hoạt động khoa học và công nghệ của Trung tâm, kinh phí mua sắm trang thiết bị và sửa chữa lớn tài sản cố định theo kế hoạch dự toán do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt hàng năm.

c) Trong giai đoạn 2015 - 2020, hàng năm dành ưu tiên cao nhất kinh phí đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ do Bộ Khoa học và Công nghệ thông báo để xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

2. Kinh phí quy định tại Khoản 1 Điều này được cấp theo dự toán kinh phí do Trung tâm lập trên cơ sở Quy chế quản lý tài chính của Trung tâm quy định tại Khoản 1 Điều 7 Quy định này.

Điều 7. Quyền tự chủ về tài chính và tài sản

1. Xây dựng và trình Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phê duyệt Quy chế quản lý tài chính để quản lý các nguồn tài chính của Trung tâm, bao gồm các nguồn do Sở Khoa học và Công nghệ cấp; thu từ hoạt động sự nghiệp của Trung tâm; hỗ trợ, viện trợ, tài trợ, quà tặng của các tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài và các nguồn tài chính hợp pháp khác của Trung tâm.

Quy chế quản lý tài chính của Trung tâm là cơ sở pháp lý để Trung tâm lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí do Sở Khoa học và Công nghệ cấp và các nguồn thu hợp pháp khác của Trung tâm.

2. Quyết định chế độ, tiêu chuẩn, nội dung, định mức chi, bao gồm chi thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và chi hoạt động thường xuyên, không phụ thuộc vào chế độ, tiêu chuẩn, nội dung, định mức chi theo quy định hiện hành nhưng không vượt quá 100% quy định hiện hành. Các quy định này phải được thể hiện trong Quy chế quản lý tài chính của Trung tâm.

3. Quyết định phê duyệt kế hoạch đấu thầu đối với hạng mục xây dựng, mua sắm thiết bị trong các đề tài, dự án khoa học và công nghệ do Trung tâm hợp đồng thực hiện với cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ trong và ngoài tỉnh. Việc tổ chức đấu thầu và lựa chọn nhà thầu theo Luật Đấu thầu hiện hành.

4. Được giao quyền sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ và các tài sản khác hình thành từ việc thực hiện đề tài, dự án khoa học và công nghệ do Trung tâm chủ trì thực hiện để tổ chức sản xuất hoặc góp vốn hình thành tổ chức khoa học và công nghệ.

Điều 8. Chính sách ưu đãi khác

Trung tâm được hưởng các quyền và chính sách ưu đãi khác như doanh nghiệp khoa học và công nghệ theo quy định pháp luật.

Chương IV
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Khoa học và Công nghệ

1. Chủ trì và phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan triển khai thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

2. Chủ trì thẩm định dự toán thực hiện chính sách theo Quy định này.

3. Tổ chức kiểm tra, thanh tra Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai trong việc thực hiện chính sách theo quy định này.

4. Làm đầu mối giải quyết những vấn đề nảy sinh trong quá trình thực hiện và báo cáo UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền;

5. Hàng năm, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện chính sách theo quy định này.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Thẩm định phương án phân bổ ngân sách khoa học và công nghệ hàng năm để thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

Điều 11. Trách nhiệm Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai

1. Thực hiện cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

2. Hàng năm, Trung tâm dự toán kinh phí thực hiện chính sách, cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đặc thù đối với Trung tâm Ứng dụng Công nghệ sinh học Đồng Nai.

3. Xây dựng Trung tâm trở thành Trung tâm ứng dụng và phát triển công nghệ sinh học hàng đầu của quốc gia.

4. Nhân rộng các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp cho các tổ chức và cá nhân trong và ngoài tỉnh Đồng Nai.

5. Hàng năm, Trung tâm có trách nhiệm báo cáo về kết quả và hiệu quả hoạt động với Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

6. Phấn đấu đến năm 2020, Trung tâm tự cân đối tối thiểu 50% kinh phí hoạt động hàng năm./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Văn Vĩnh